

CÁC BỘ**LIÊN BỘ**

**ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO -
BỘ CÔNG AN**

**THÔNG TƯ liên tịch số 222/2003/
TTLT-UBTDTT-BCA ngày
07/11/2003 về việc phối hợp phòng
và chống các hành vi tiêu cực
trong hoạt động thể dục thể
thao.**

*Căn cứ Nghị định số 22/2003/NĐ-CP
ngày 11/3/2003 của Chính phủ về chức
năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ
chức của Ủy ban Thể dục Thể thao;*

*Căn cứ Nghị định số 37/1998/NĐ-CP
ngày 09/6/1998 của Chính phủ về chức
năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ
máy của Bộ Công an;*

*Căn cứ Chỉ thị số 15/2002/CT-TTg
ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính
phủ về việc chống tiêu cực trong hoạt
động thể dục thể thao;*

*Để phối hợp có hiệu quả trong việc
ngăn chặn, phát hiện và xử lý các hành vi
tiêu cực trong hoạt động thể dục thể thao,
Ủy ban Thể dục Thể thao và Bộ Công an
ban hành Thông tư liên tịch này với các
nội dung cụ thể như sau:*

I. QUY ĐỊNH CHUNG**1. Phạm vi điều chỉnh:**

Thông tư liên tịch này điều chỉnh các hành vi vi phạm của tổ chức và cá nhân trong các hoạt động thể dục thể thao.

2. Đối tượng điều chỉnh:

a) Cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức xã hội về thể dục thể thao và các cơ quan đơn vị có tổ chức hoạt động thể dục thể thao từ Trung ương đến địa phương.

b) Cán bộ, huấn luyện viên, vận động viên, trọng tài các môn thể thao và các cá nhân khác có hành vi làm sai lệch tính trung thực của hoạt động thể dục thể thao.

c) Các tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia hoạt động thể dục thể thao tại Việt Nam và các tổ chức, cá nhân Việt Nam tham gia hoạt động thể dục thể thao tại nước ngoài.

3. Khái niệm:

Tiêu cực trong hoạt động thể dục thể thao là những hành vi vi phạm của tổ chức hoặc cá nhân như: gian lận tuổi vận động viên, làm sai lệch hồ sơ thi đấu, móc ngoặc, mua bán tỷ số làm sai lệch kết quả thi đấu và các hành vi khác vi động cơ trục lợi, làm mất tính trung thực, cao thượng của thể thao, gây dư luận xấu trong xã hội và ảnh hưởng đến sự phát triển của sự nghiệp thể dục thể thao Việt Nam.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Trách nhiệm của ngành Thể dục Thể thao:

a) Ủy ban Thể dục Thể thao thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng, pháp luật cho cán bộ, vận động viên trong toàn ngành nhằm nâng cao phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm, trung thực, cao thượng, thực hiện đúng pháp luật, không bị kẻ xấu lôi kéo vào các hành vi tiêu cực.

b) Ủy ban Thể dục Thể thao phối hợp với Ủy ban Olympic Quốc gia và các Liên đoàn, Hiệp hội Thể thao Quốc gia nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ trọng tài các môn thể thao; bảo đảm đội ngũ trọng tài được đào tạo là những người trung thực, có phẩm chất đạo đức, nắm vững chuyên môn nghiệp vụ, có trách nhiệm cao trong công tác điều hành các giải thi đấu.

c) Cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao từ Trung ương đến địa phương, Ban Tổ chức các giải thi đấu có trách nhiệm cung cấp các thông tin liên quan đến hành vi tiêu cực của cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động thể dục thể thao; những hành vi vi phạm các quy định, quy chế, điều lệ thi đấu và đào tạo huấn luyện vận động viên cho cơ quan Công an để phối hợp điều tra, phát hiện và xử lý kịp thời. Trưởng Ban Tổ chức các giải thi đấu thể thao phải chịu trách nhiệm về những gì xảy ra trong quá trình tổ chức thi đấu.

d) Các Liên đoàn, Hiệp hội Thể thao Quốc gia chịu trách nhiệm về việc ban hành điều lệ thi đấu các môn thể thao, bảo đảm chặt chẽ, hợp lý, khoa học và có các quy định cụ thể để ngăn chặn các hành vi tiêu cực có thể xảy ra trong quá trình chuẩn bị và tổ chức thi đấu thể thao.

e) Ban huấn luyện các đội thể thao chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao và Ban Tổ chức các giải thi đấu thể thao về hành vi tiêu cực của vận động viên do mình quản lý.

g) Thanh tra thể dục thể thao các cấp có trách nhiệm tham gia giám sát các giải thi đấu đảm bảo công bằng và đúng luật; cử cán bộ tham gia Ban Tổ chức các giải thi đấu để phát hiện và xử lý các hành vi tiêu cực xảy ra trong quá trình thi đấu. Trường hợp đặc biệt, cần thông báo kịp thời và có kế hoạch phối hợp với ngành Công an để điều tra và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước xử lý.

2. Trách nhiệm của ngành Công an:

a) Thường xuyên, chủ động phòng ngừa phát hiện hành vi tiêu cực trong hoạt động thể dục thể thao theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị để phối hợp xử lý kịp thời.

b) Tăng cường công tác nắm tình hình về các đối tượng có các hành vi cá độ, mua bán, dàn xếp tỷ số làm sai lệch kết quả thi đấu, có biện pháp phát hiện và ngăn chặn những hành vi tiêu cực trong các hoạt động thể dục thể thao.

c) Tiến hành điều tra, xác minh các hành vi tiêu cực của cá nhân, tổ chức có liên quan, phối hợp với các cơ quan chức

năng xử lý theo quy định của pháp luật. Cơ quan An ninh Điều tra các cấp có trách nhiệm điều tra các hành vi tiêu cực của các cá nhân, vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài là người nước ngoài có hành vi tiêu cực trong các hoạt động thi đấu thể thao tại Việt Nam.

d) Chủ động phối hợp với các cơ quan thể dục thể thao cùng cấp trong việc thẩm tra hồ sơ theo quy định; kiểm tra, xác định việc vận động viên sử dụng chất kích thích trong thi đấu thể thao, xác minh các hành vi tiêu cực khác trong các hoạt động thể dục thể thao.

d) Tham mưu cho cấp ủy Đảng và Thủ trưởng các đơn vị thuộc ngành Thể dục thể thao tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài; đề xuất các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi tiêu cực trong hoạt động thể dục thể thao, phối hợp với ngành thể dục thể thao và các đơn vị liên quan tăng cường công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện các hành vi tiêu cực trong các hoạt động thể dục thể thao; phối hợp với cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

e) Cử cán bộ tham gia Ban Tổ chức các giải thi đấu có quy mô quốc gia, quốc tế được tổ chức tại Việt Nam và tham gia Đoàn Thể thao Việt Nam thi đấu ở nước ngoài theo đề nghị của ngành Thể dục Thể thao.

3. Trách nhiệm phối hợp:

a) Cơ quan thông tin tuyên truyền của hai ngành chủ động phối hợp với các cơ

quan thông tin đại chúng thường xuyên giới thiệu gương người tốt, việc tốt trong các hoạt động thể dục thể thao và kịp thời phê phán những hành vi tiêu cực trong hoạt động thể dục thể thao.

b) Ủy ban Thể dục Thể thao phối hợp với Bộ Công an điều tra xác minh và xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong thi đấu thể thao, tuyển chọn và huấn luyện vận động viên các môn thể thao.

c) Cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao ở địa phương phối hợp với cơ quan Công an các cấp trong công tác phát hiện, xử lý hành vi tiêu cực theo nguyên tắc đồng cấp, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan.

d) Người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao của các địa phương, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội khi tổ chức các hoạt động thể dục thể thao cần chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc thanh tra, kiểm tra, điều tra để phát hiện, xử lý các hành vi tiêu cực.

III. KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác phòng chống tiêu cực trong hoạt động thể dục thể thao được khen thưởng theo chế độ hiện hành.

2. Tổ chức, cá nhân có hành vi thiếu trách nhiệm, bao che cho tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các quy định trong hoạt động thể dục thể thao, tùy theo mức

độ vi phạm mà bị xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thể dục Thể thao và Công an các địa phương có trách nhiệm thực hiện, kiểm tra đôn đốc các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực thể dục thể thao thực hiện Thông tư liên tịch này.

2. Các cơ quan chức năng của Ủy ban Thể dục Thể thao và Bộ Công an có trách nhiệm phối hợp tổ chức kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện Thông tư liên tịch này và đề ra chương trình kế hoạch thực hiện tiếp theo.

3. Thông tư liên tịch này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ủy ban Thể dục Thể thao, Bộ Công an để nghiên cứu sửa đổi cho phù hợp.

KT. Bộ trưởng, Chủ nhiệm
Ủy ban Thể dục Thể thao
Phó Chủ nhiệm

LƯƠNG QUỐC DŨNG

KT. Bộ trưởng Bộ Công an
Thứ trưởng

LÊ THẾ TIỆM

BỘ CÔNG NGHIỆP

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 185/2003/QĐ-BCN ngày 13/11/2003 về việc thành lập Phòng Thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lọc, hóa dầu trực thuộc Viện Hóa học công nghiệp.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 850/QĐ-TTg ngày 07 tháng 9 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Xây dựng các Phòng Thí nghiệm trọng điểm";

Căn cứ Quyết định số 219/QĐ-BKHCN ngày 17 tháng 9 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công nhận Viện Hóa học Công nghiệp thuộc Tổng công ty Hóa chất Việt Nam là cơ quan chủ trì xây dựng Phòng Thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lọc, hóa dầu và Quyết định số 01/QĐ-BKHCNMT ngày 31 tháng 01 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường về việc ban hành Quy chế tạm thời về Tổ chức